

Bản án số: 115/2019/HS-ST
Ngày: 11- 4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Lê

Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Trương Hồng Sơn

+ Ông Nguyễn Tùng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hồ Thị Kiều Trang - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí tham gia phiên tòa:
Bà Lại Thị Hải - Kiểm Sát Viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 130/2019/TLST-HS, ngày 01 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định xét xử số: 1112/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

LÊ THẠNH Đ; Sinh năm: 1991 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: 79/30/17A Âu Cơ, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Phòng 602, nhà số 161 TT, phường TT, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: phụ xe; trình độ văn hóa: 07/12; Con ông: LVH và bà: TNY; hoàn cảnh gia đình: có vợ và 02 con (lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2018); tiền sự: không;

Tiền án: Ngày 27/11/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù về tội “Giết người, “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 01/12/2015 theo bản án số 3433/2009/HSST.

Tạm giam ngày 17/7/2018 (có mặt).

Người bào chữa:

Ông HNT- Thuộc Văn phòng luật sư Hà Tuyên – Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Đ(có mặt).

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17h ngày 17/7/2018, tại phòng 602 nhà số 161 đường TT, phường TT, quận TP, thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan công an phường TT kiểm tra, phát hiện bắt quả tang LTĐ có hành vi cất giữ chất ma túy để bán cho người khác. Vật chứng thu giữ gồm: 02 hộp sắt trong tủ đặt bên phải trước nhà vệ sinh, bên trong chứa 05 viên nén hình tròn màu đỏ khắc hình vương miện (kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 1,7865g, loại Methamphetamine, MDMA, Methylphenidate); 05 viên nén hình tròn màu xanh khắc hình vương miện (kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 1,7585g, loại Ketamine); 01 gói lá cây khô (Kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 45,90g, loại AMB-FUBINICA); 05 gói nylon chứa tinh thể không màu (Kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 82,2373g, loại Methamphetamine); 01 cân điện tử và một số dụng cụ sử dụng ma túy, 01 xe gắn máy biển số 59P1-184.74; 05 điện thoại di động, 01 Ipad và số tiền 95.000.000 đồng. (Kết luận giám định số 1250/KLGD-H ngày 27/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hồ Chí Minh; số 3272/C09B ngày 05/9/2018 của Phân viện KHHS tại thành phố Hồ Chí Minh; Văn bản số 818/PC09-DD ngày 01/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hồ Chí Minh).

Quá trình điều tra LTĐ khai: Đầu tháng 7/2018, LTĐ quen một người phụ nữ tên Tâm (không rõ nhân thân, lai lịch) nói nếu LTĐ cần mua ma túy thì cứ đến khu vực cầu BT, Quận N sẽ có người bán. Ngày 10/7/2018, LTĐ sử dụng xe gắn máy biển số 59P1-184.74 đi đến khu vực cầu BT, gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) là người quen của T. Người này bán cho LTĐ một gói ma túy giá 15.000.000 đồng, ngoài ra còn đưa thêm 10 viên thuốc lắc và 01 gói cỏ Mỹ là của Tâm cho LTĐ. Sau khi mua được ma túy, LTĐ mang về Phòng 602 nhà số 161 đường TT, phường TT, quận TP phân chia nhỏ ra bán lại cho người khác. Ngày 11/7/2018, LTĐ đã bán được 01 gói ma túy giá 300.000 đồng, số còn lại cất giữ để bán thì bị kiểm tra phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ gồm:

-01 hộp niêm phong bên ngoài ghi số 3272 bên ngoài có chữ ký ghi tên BTH và NPK(cán bộ điều tra) bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

-04 gói niêm phong ghi số 1250/18 (1,2,3,4), bên ngoài có chữ ký ghi tên VAT (giám định viên) và NPK(cán bộ điều tra) bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

-02 điện thoại di động hiệu Samsung; 01 điện thoại di động hiệu Sony; 01 điện thoại di động màu đỏ (không rõ nhãn hiệu); 01 điện thoại di động hiệu Asus; 01 Ipad, 01 máy tính xách tay hiệu HP, 01 máy tính xách tay hiệu Lenovo.

-01 cân điện tử, 02 hộp sắt, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

-Số tiền 95.000.000 đồng đã nộp Kho bạc nhà nước Quận M

-01 xe gắn máy biển số 59P1-184.74 số khung RLHJF2709BY732247, số máy JF27E0764814. Kết quả xác minh xe do LTD đứng tên chủ sở hữu. Ngày 10/7/2018, LTD sử dụng xe đi mua ma túy đến ngày 17/7/2018 bị Công an thu giữ.

Tại bản cáo trạng số 86/CT-VKS-P1 ngày 25/2/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo LTD về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung phân tích tính chất vụ án, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo LTD từ 17-19 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

Luật sư T bào chữa cho bị cáo Đ trình bày: nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo, tuy nhiên mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là có phần nghiêm khắc, hoàn cảnh gia đình bị cáo có khó khăn, con còn nhỏ nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đánh giá hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Đánh giá hành vi của bị cáo:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi bị cáo LTD đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố đối với bị cáo.

Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Đ là phù hợp với nhau kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, xét có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Vào lúc 17h ngày 17/7/2018, tại phòng 602 nhà số 161 đường TT, phường TT, quận TP, thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan công an phường TT kiểm tra, phát hiện bắt quả tang LTD có hành vi cất giữ chất ma túy để bán cho người khác. Thu giữ trong tủ đặt bên phải trước nhà vệ sinh có 02 hộp sắt, bên trong chứa 05 viên nén hình tròn màu đỏ khắc hình vương miện (kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 1,7865g, loại Methamphetamine, MDMA, Methylphenidate); 05 viên nén hình tròn màu xanh khắc hình vương miện (kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 1,7585g, loại Ketamine); 01 gói lá cây khô (Kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 45,90g, loại AMB-FUBINICA); 05 gói nylon chứa tinh thể không màu (Kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 82,2373g, loại Methamphetamine); 01 cân điện tử và một số dụng cụ sử dụng ma túy, 01 xe gắn máy biển số 59P1-184.74; 05 điện thoại di động, 01 Ipad và số tiền 95.000.000 đồng. (Kết luận giám định số 1250/KLGĐ-H ngày 27/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hồ Chí Minh; số 3272/C09B ngày 05/9/2018 của Phân viện KHHS tại thành phố Hồ Chí Minh; Văn bản số 818/PC09-DD ngày 01/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hồ Chí Minh).

Quá trình điều tra LTD khai: Đầu tháng 7/2018, LTD quen một người phụ nữ tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) nói, nếu LTD cần mua ma túy thì cứ đến khu vực cầu BT, Quận N sẽ có người bán. Ngày 10/7/2018, LTD sử dụng xe gắn máy biển số 59P1-184.74 đi đến khu vực cầu BT, gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) là người quen của T. Người này bán cho LTD một gói ma túy giá 15.000.000 đồng, ngoài ra còn đưa thêm 10 viên thuốc lắc và 01 gói cỏ Mỹ là của Tâm cho LTD. Sau khi mua được ma túy, LTD mang về Phòng 602, nhà số 161 đường TT, phường TT, quận TP phân chia nhỏ ra bán lại cho người khác. Ngày 11/7/2018, LTD đã bán được 01 gói ma túy giá 300.000 đồng, số còn lại cất giữ để bán thì bị kiểm tra phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên. Như vậy, bị cáo Đ đã có hành vi cố ý, cất giữ trái phép 1,7865g ma túy thể rắn loại Methamphetamine, MDMA, Methylphenidate; 1,7585g ma túy thể rắn loại Ketamine; 45,90g ma túy thể rắn loại AMB-FUBINICA; 82,2373g ma túy thể rắn loại Methamphetamine mục đích để bán lại kiếm lời thu lợi bất chính. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ theo Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/12/2018 của Chính Phủ tại tiểu mục 4 Chương II quy định về việc tính tổng khối lượng chất ma túy ở một số Điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì tổng khối lượng các chất ma túy trong trường hợp này được xác định như sau:

+ Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Methamphetamine so với mức tối thiểu đối với khối lượng Methamphetamine quy định tại điểm b khoản 4 Điều

251 Bộ luật Hình sự năm 2015 là 82,2% (82,2373g Methamphetamine so với 100g)

+ Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy khác ở thể rắn so với mức tối thiểu đối với các chất ma túy khác ở thể rắn quy định tại điểm e khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 là 16,4% (1,7865g Methamphetamine, MDMA, Methylphenidate +1,7585g Ketamine +45,90g AMB-FUBINICA = 49,445g so với 300g)

- Tổng tỉ lệ phần trăm về khối lượng của Methamphetamine và các chất ma túy khác ở thể rắn là: 82,2% + 16,4% = 98,6% (thuộc trường hợp dưới 100%).

Xét thấy, số ma túy mà bị cáo Đ cất giấu để nhằm mục đích mua bán gồm 02 chất ma túy trở lên mà các chất ma túy này đều có khối lượng dưới mức tối thiểu đối với từng chất đó theo quy định tại khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, trong đó có ít nhất một chất ma túy có khối lượng thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 của Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, đồng thời tổng tỉ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy dưới 100% (98,6%) do đó, bị cáo Đ phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số ma túy đã cất giữ để mua bán được quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Từ cơ sở nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo LTD về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Mặc dù biết rất rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật sẽ bị trừng phạt nghiêm khắc nhưng vì động cơ tư lợi bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội do đó ngoài hình phạt chính cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền nhất định căn cứ theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Bị cáo Đ đã từng có 01 tiền án về tội phạm rất nghiêm trọng, chưa được xóa tích (Năm 2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù về tội “Giết người, “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 01/12/2015 theo bản án số 3433/2009/HSST). Lần phạm tội mới này của bị cáo thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” do hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng với lỗi cố ý gây ra, vì vậy cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo.

Ngoài ra, cũng cần xem xét cho bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) khi cân nhắc lượng hình đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng thu giữ của bị cáo gồm:

- Đối với 01 gói niêm phong ghi vụ số 3272, bên ngoài ghi tên BTH(trợ lý giám định) và NPK(cán bộ điều tra) bên trong là ma túy còn lại sau giám định; 04 gói niêm phong ghi vụ số 1250/18 (1,2,3,4), bên ngoài có chữ ký của giám định viên VAT và cán bộ điều tra NPK bên trong là ma túy còn lại sau giám định, không có giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với 05 điện thoại di động gồm: 02 điện thoại di động hiệu Samsung; 01 điện thoại di động hiệu Sony; 01 điện thoại di động màu đỏ (không rõ nhãn hiệu); 01 điện thoại di động hiệu Asus, bị cáo khai có sử dụng 01 điện thoại di động hiệu Sony làm phương tiện liên lạc và mua bán ma túy (BL85), hỗ trợ cho việc thực hiện hành vi phạm tội do đó nghĩ nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với 01 điện thoại di động hiệu Sony trên, riêng 04 chiếc điện thoại di động còn lại là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội cần giao trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 Ipad (bề màn hình), 01 máy tính xách tay hiệu HP (màu đỏ), 01 máy tính xách tay hiệu Lenovo, bị cáo khai không phải tài sản cá nhân của bị cáo mà là của đối tượng tên Khánh cùng sống chung với bị cáo tại phòng 602, nhà số 161 đường TT, phường TT, quận TP, thành phố Hồ Chí Minh (BL 89), khi Cơ quan công an phường TT đến kiểm tra thì đã có tạm giữ số tài sản trên. Do đó, cần giao Cục thi hành án dân sự tiếp tục tạm giữ số tài sản trên để đảm bảo thi hành án trong trường hợp có yêu cầu giải quyết của cơ quan có thẩm quyền.

- Đối với 01 cân điện tử, 02 hộp sắt, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy bị cáo sử dụng để phân chia, đựng ma túy nghĩ nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe gắn máy hai bánh hiệu Honda loại AirBlade biển số 59P1-184.74 số khung RLHJF2709BY732247, số máy JF27E0764814 (Không gương xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra). Kết quả xác minh xe do LTĐ đứng tên chủ sở hữu. Ngày 10/7/2018, LTĐ sử dụng xe đi mua ma túy đến ngày 17/7/2018 bị Công an thu giữ. Chiếc xe trên bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội do đó cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 95.000.000 đồng đã nộp Kho bạc nhà nước Quận M thành phố Hồ Chí Minh (Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 02/8/2018- BL107) bị cáo khai là tiền mẹ bị cáo cho vợ chồng bị cáo, không có liên quan đến việc

phạm tội do đó nghĩ nên giao trả lại cho bị cáo nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm h khoản 3 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo LTĐ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo LTĐ 17 (mười bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 17/7/2018.

Phạt bị cáo Đsố tiền 10.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong ghi vụ số 3272, bên ngoài ghi tên BTH(trợ lý giám định) và NPK(cán bộ điều tra) bên trong là ma túy còn lại sau giám định; 04 gói niêm phong ghi vụ số 1250/18 (1,2,3,4), bên ngoài có chữ ký của giám định viên VAT và cán bộ điều tra NPK bên trong là ma túy còn lại sau giám định; 01 cân điện tử, 02 hộp sắt, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Sony.

- Giao trả cho bị cáo số tài sản gồm: 02 điện thoại di động hiệu Samsung (màn hình bể nát); 01 điện thoại di động màu đỏ (không rõ nhãn hiệu); 01 điện thoại di động hiệu Asus; (tất cả đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng bên trong máy).

- Giao Cục thi hành án tiếp tục tạm giữ số tài sản gồm: 01 Ipad (bề màn hình), 01 máy tính xách tay hiệu HP (màu đỏ), 01 máy tính xách tay hiệu Lenovo để đảm bảo thi hành án trong trường hợp có yêu cầu giải quyết của cơ quan có thẩm quyền.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với 01 xe gắn máy hai bánh hiệu Honda loại AirBlade biển số 59P1-184.74 số khung RLHJF2709BY732247, số máy JF27E0764814 (Không gương xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra).

- Giao trả cho bị cáo số tiền 95.000.000 đồng đã nộp Kho bạc nhà nước Quận M , thành phố Hồ Chí Minh (Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 02/8/2018-BL107) nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

(Biên bản giao nhận tang tài vật số 185/19 ngày 28/2/2019 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh)

Bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- Cục THA DS; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Trại giam; (1)
- Luật sư; (1)
- Bị cáo; (1)
- THA HS; (2)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (19) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

VŨ VĂN LỆ